

Construction Material Laboratory Test Report No: 505052-722/MT Date: 22-Jan-2019

Page 1 of 2

SGS VIE

Project I Tên dự án

: Ho Chi Minh City Urban Railway Construction Project

Ben Thanh - Suoi Tien Section (Line 1)

Contract Package-3: E&M, Rolling Stock, Track work and

Maintenance

Manufacturer I Nhà sản xuất

: Sika Limited Viet Nam

Client I Khách hàng

: Chan Chun Construction Co., Ltd

Name of sample I Tên mẫu

: SIKA MONOTOP 610

Quantity / Số lượng mẫu

: 01 sample / mẫu (01 bag / bao: 25kg)

Date of receiving / Ngày nhận mẫu

24-Dec-2018

Date of testing / Ngày thử nghiệm

From / từ 24-Dec-2018 to / đến 22-Jan-2019

Test equipment

Thiết bị thử nghiệm

: Compression testing machine / Máy thử nén: ELE England, Type / Kiểu: ADR-AUTO 250/25, Serial no / Şố

hiệu: 1883-5-1077, ID / Mã: CN 1001

Pull-off adhesion tester / Máy đo độ bám dính: DeFelsko USA, Type / Kiểu: PosiTest AT, Serial no / Số hiệu:

AT06624, ID / Mã: CN 4017

Electronic balance / Cân điện tử: Vibra - Japan, Type / Kiểu: DJ6000TW, Serial no / Số hiệu: 053244130, ID / Mã:

CN 3046

Test result / Kết quả thử nghiệm

: See next page(s) / Xem trang sau

	00114025
XD	cólig Ty
LAS 850	SGS VET NAME TO HAN *
LIPIL VĂN TRUNG	TÔ ĐỰC TIẾN
	LƯU VĂN TRUNG

"This document is issued by the Company under its General Conditions of Service printed overleaf, available on request or accessible at <a href="http://www.sgs.vn/en/terms-and-conditions">http://www.sgs.vn/en/terms-and-conditions</a> and for electronic format documents, subject to Terms and Conditions for Electronic Documents at <a href="http://www.sgs.vn/en/terms-and-conditions/terms-e-document">http://www.sgs.vn/en/terms-and-conditions/terms-e-document</a> Attention is drawn to the limitations of liability, indemnification and jurisdiction issues defined <a href="http://www.sgs.vn/en/terms-and-conditions/terms-e-document">http://www.sgs.vn/en/terms-and-conditions/terms-e-document</a> Attention is drawn to the limitations of liability, indemnification and jurisdiction and jurisdiction issues defined <a href="http://www.sgs.vn/en/terms-and-conditions/terms-e-document">http://www.sgs.vn/en/terms-and-conditions/terms-e-document</a> Attention is drawn to the limitations of liability, indemnification and jurisdiction and jurisdiction issues defined <a href="http://www.sgs.vn/en/terms-and-conditions/terms-e-document">http://www.sgs.vn/en/terms-and-conditions/terms-e-document</a> Attention is drawn to the limitations of liability, indemnification and jurisdiction and jurisdiction issues defined <a href="http://www.sgs.vn/en/terms-and-conditions/terms-e-document">http://www.sgs.vn/en/terms-and-conditions/terms-e-document</a> Attention is drawn to the limitations of liability, indemnification and jurisdiction issues defined <a href="http://www.sgs.vn/en/terms-and-conditions/terms-e-document">http://www.sgs.vn/en/terms-and-conditions/terms-e-document</a> Attention is drawn to the limitations of liability, indemnification and jurisdiction issues defined <a href="http://www.sgs.vn/en/terms-e-document">http://www.sgs.vn/en/terms-and-conditions/terms-e-document</a> Attention is drawn to the limitations of liability, indemnification and jurisdiction issues defined <a href="http://www.sgs.vn/en/terms-e-document">http://www.sg

SGS Vietnam Ltd Office: 198 NguyenThi Minh Khai St District 3 Ho Chi Minh City Vietnam t (84-28) 3935 1920 f (84-28) 3935 1921 www.sgs.com t (84-28) 3935 1921 www.sgs.com t (84-28) 3816 0999 f (84-28) 5816 0999 f (84-28) 5816 0999 f (84-28) 5816 0999 f (84-28) 5816

Member of the SGS Group (SGS SA)

01 Feb, 2018



Construction Material Laboratory Test Report No: 505052-722/MT Date: 22-Jan-2019

Page 2 of 2

Characteristic / Tên chỉ tiêu		Test method Phương pháp thử nghiệm	Test result Kết quả thử nghiệm	
1.	Density of fresh mortar Khối lượng thể tích của vữa tươi	g/ml	ASTM D1475 - 13	1.96
2.	Compressive strength at 28 days Cường độ nén tại 28 ngày	MPa	ASTM C109/C109M - 16a	60.3
3.	Flexural strength at 28 days Cường độ uốn tại 28 ngày	MPa	ASTM C348 - 14	8.9 TY
4.	Pull-off adhesion strength at 28 days (on concrete test substrate) Cường độ bám dính trên nền bê tông tại 28 ngày • Type of failure I Dạng phá hủy	Мра	ASTM D4541 - 17	2.99 NAM

## Note / Ghi chú:

- a. Type of failure / Dạng phá hủy:
  - 1: Failure at the coating substrate interface (in the substrate) / Phá hủy bề mặt tiếp xúc của vật liệu và lớp nền (trong mặt nền).
  - 2: Failure into coat system / Phá hủy bên trong lớp vật liệu.
  - 3: Glue failure (failure at the coating glue or the glue dolly interface) / Phá hủy tại keo dán (tại mặt tiếp xúc của vật liệu và keo dán hoặc tại dolly và keo dán).
- b. The mixing ratio was provided by the client / Tỷ lệ trộn do khách hàng cung cấp:
   Water / Nước: Powder / Bột = 1:5 (parts by weight / theo khối lượng)

\*\*\* END OF THE REPORT \*\*\*

"This document is issued by the Company under its General Conditions of Service printed overleaf, available on request or accessible at <a href="http://www.sgs.vn/en/terms-and-conditions">http://www.sgs.vn/en/terms-and-conditions</a> and for electronic format documents, subject to Terms and Conditions for Electronic Documents at <a href="http://www.sgs.vn/en/terms-and-conditions/terms-e-document">http://www.sgs.vn/en/terms-and-conditions/terms-e-document</a> Attention is drawn to the limitations of liability, indemnification and jurisdiction issues defined therein. Any holder of this document is advised that information contained hereon reflects the Company's findings at the time of its intervention only and within the limits of Client's instructions, if any. The Company's sole responsibility is to its Client and this document does not exonerate parties to a transaction from exercising all their rights and obligations under the transaction documents. This document cannot be reproduced except in full, without prior written approval of the Company. Any unauthorized alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is unlawful and offenders may be prosecuted to the fullest extent of the law. Unless otherwise stated the results shown in this test report refer only to the sample(s) tested only."

SGS Vietnam Ltd Office: 198 Nguyen Thi Minh Khai St District 3 Ho Chi Minh City Vietnam t (84-28) 3935 1920 f (84-28) 3935 1921 www.sgs.com Lab Lot III/21, 19/5A Street, Industrial Group III, Tan Binh IZ, Tan Phu District, HCMC, Vietnam t (84-28) 3816 0999 f (84-28) 3816 0999

Member of the SGS Group (SGS SA) 01 Feb. 2018